TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày 24/4/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Năm.
Bà Trần Thị Hoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Đỗ Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Lê Đức A**; sinh năm 1980 tại Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức H và bà Lê Thị C; vợ, con: Chưa; tiền sự: Tháng 11/2016 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 17/11/2018 chấp hành xong; ngày 29/11/2019 bị Công an xã Hoằng Phú xử phạt vi phạm hành chính là phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 17/12/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 11/6/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (tổng hợp hình phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo của bản án ngày 17/12/2003); ngày 02/11/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 28/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xử 04 năm tù về

tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 26/02/2015; bị bắt tạm giam từ ngày 22/01/2020 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Mai Bá H, sinh năm 1992. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 8, xã K, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: Chị Trương Thị Đ, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Địa chỉ: Phố 5, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11^h ngày 21/01/2020 Lê Đức A đi bộ từ nhà ra đến khu vực thôn Đ, xã Q, huyện H thấy xe ôtô khách mang tên TH BKS 36B-029. dừng trả khách ở khu vực trước cây xăng HQ. Lúc này anh Mai Bá H ở xã K, huyện T (phụ xe) và anh Nguyễn Minh H ở phường Q, thành phố T (lái xe) cùng xuống xe mở cốp trả đồ cho khách. Khi xuống xe anh H để chiếc điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng trên mặt táp lô gần cửa ra vào phía đầu xe ôtô. Lê Đức A đi lại gần cửa ra vào phía đầu xe, quan sát thấy chiếc điện thoại màu trắng của anh Hưng đặt trên mặt táp lô gần cửa ra vào xe ôtô, quan sát xung quanh không có người để ý Lê Đức A lấy điện thoại tháo sim bỏ vào túi áo khoác, rồi đi nhờ xe của người đi đường đến quán điện thoại của chị Trương Thị Đ ở xã T, huyện L bán lấy 2.000.000 đồng.

Sau khi trả khách, phát hiện bị mất điện thoại, anh Mai Bá H báo cáo cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa. Nhận được tố giác, cơ quan Công an tiến hành khám nghiệm hiện trường và thu thập tài liệu chứng cứ, trích xuất hình ảnh camera tại cây xăng xã HQ vào USB nhãn hiệu KINGSTON để niêm phong.

Đến 14^h ngày 21/01/2020 chị Trương Thị Đ giao nộp chiếc điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng lắp ốp nhựa dẻo màu đen cho cơ quan Công an huyện Hoằng Hóa. Sau khi bị bắt, Lê Đức A giao nộp 01 sim điện thoại Viettel, là sim tháo ra từ điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng.

Theo báo cáo của bị hại chiếc điện thoại trên anh H mua tháng 4/2019 trị giá 7.000.000 đồng. Tại kết luận định giá tài sản số 02/HĐĐG-HH ngày 22/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: Trị giá điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng là 4.000.000 đồng, trị giá ốp lưng điện thoại là 10.000 đồng. Tổng trị giá tài sản định giá là 4.010.000 đồng.

Về vật chứng: Sau khi định giá tài sản, cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại. Chiếc USB loại KINGSTON màu đen lưu giữ hình ảnh camera đã trích xuất đưa vào hồ sơ vụ án.

Trong vụ án này chị Trương Thị Đ là người mua điện thoại của Lê Đức A nhưng chị Đ không biết tài sản do Lê Đức A phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý.

Cáo trạng số 31/CTr-VKSHH ngày 24 tháng 3 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Lê Đức A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Lê Đức A khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, hình phạt từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù và xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 11^{h} ngày 21/01/2020 xe ôtô khách mang tên TH BKS 36B-029. dừng trả khách ở khu vực trước cây xăng HQ, khi anh Mai Bá H (phụ xe) và anh Nguyễn Minh H (lái xe) xuống xe mở cốp trả đồ cho khách thì Lê Đức A đi lại gần cửa ra vào phía đầu xe, quan sát thấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy A50 của anh H đặt trên mặt

táp lô gần cửa ra vào xe ôtô, Lê Đức A đã lấy điện thoại tháo sim bỏ vào túi áo khoác, rồi đi đến quán điện thoại của chị Trương Thị Đ ở xã T, huyện L bán lấy 2.000.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 02/HĐĐG-HH ngày 22/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa kết luận: Trị giá điện thoại Samsung Galaxy A50 màu trắng là 4.000.000 đồng, trị giá ốp lưng điện thoại là 10.000 đồng. Tổng trị giá tài sản định giá là 4.010.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Đức A thực hiện lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại của anh Mai Bá H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Đức A đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, với động cơ tư lợi muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác bị cáo đã chiếm đoạt tài sản, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo Lê Đức A có quá trình nhân thân không tốt, vào các năm 2003, 2004, 2007, 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa đã xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích; có tiền sự là áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tháng 11/2019 bị Công an xã Hoằng Phú xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" nên khi quyết định hình phạt cần xem xét về nhân thân đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: 01 điện thoại Samsung Galaxy A50 của anh Mai Bá H bị cáo đã chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì; số tiền 2.000.000 đồng bị cáo đã bán chiếc điện thoại cho chị Trương Thị Đ, việc chị Đ mua điện thoại không biết được là tài sản trộm cắp và nay chị Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự số tiền trên nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: 01 USB loại KINGSTON lưu giữ hình ảnh camera đã trích xuất đưa vào hồ sơ vụ án, tiếp lục được lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án và không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức A **01** (*Một*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2020.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Đức A chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Công an huyện Hoằng Hóa.*
- *Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THA dân sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.*
- *Bị cáo.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*